TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2021/HS-ST
Ngày: 09 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vòng; Bà Nguyễn Thị Ngân Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Kỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 105/2020/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án số: 06/2021/QQĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021; các QĐ hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐHPT ngày 28/01/2021; số 06/2021/HSST-QĐHPT ngày 05/3/2021 và 09/2021/HSST-QĐHPT ngày 05/4/2021; đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc C; sinh ngày 28 tháng 5 năm 1981, tại Thừa Thiên - Huế; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 4 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn P (chết); con bà: Trần Thị P, sinh năm: 1946; anh chị em ruột: có 02 người con C là con thứ hai trong gia đình; có vợ: Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1987; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: 01 ngày 04/11/2019, bị Công an xã T, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư (Đã thi hành); nhân thân: Ngày 20/01/2014, bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng (Đã thi hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Ngày 25/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang biện pháp Bảo lĩnh và Tạm hoãn xuất cảnh đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị H; sinh ngày 05 tháng 9 năm 1985, tại Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N (đã chết) con bà: Trần Thị T, sinh năm: 1951; trú tại: Xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có chồng Hà Trung T, sinh năm 1983, nghề nghiệp: Lao động tự do; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Đình T; sinh ngày 21 tháng 10 năm 1989, tại Quảng Bình; nơi ĐKHKTT: Xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi tạm trú hiện nay: TDP 9, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B; sinh năm 1956; con bà: Phùng Thị V, sinh năm: 1958; ông bà đều trú tại: Xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: có 03 người, T là con thứ 2 trong gia đình; có vợ: Nguyễn Thị Lệ N, sinh 1991; có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại ngày 23/9/2020 bị áp dụng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Thị X; sinh ngày 19 tháng 9 năm 1979, tại Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP 11, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Ngọc L; sinh năm 1955; con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1956, ông bà đều trú tại: TDP 11 phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: 03 người con, X là con đầu; có chồng: Lê Thanh N, sinh năm 1977, có 02 con con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới đến ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị Minh H; sinh ngày 19 tháng 11 năm 1971, tại; Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Dư H (đã chết) con bà: Nguyễn Thị L, sinh 1946, hiện trú tại: Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có chồng: Nguyễn Văn P (đã chết), có 01 con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Thị Kim N; sinh ngày 14 tháng 6 năm 1965, tại Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP 5, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; nghề nghiệp: Nội trợ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1943, con bà: Hoàng Thị D, sinh năm: 1944; ông bà đều làm ruộng tại phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Gia đình có 07 anh chị em N là con thứ 2 trong gia đình; có chồng: Lê Văn H; sinh năm 1959 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ

nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 05/10/2018 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Bán bảng đề (Đã thi hành).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới; Ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Thị T; sinh ngày 05 tháng 4 năm 1974 tại Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 10, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1946, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; trú tại Tổ Dân phố 10 phường Đ, TP. Đ, Quảng Bình; có chồng Sử Văn S, sinh năm 1973; và 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân**:** Ngày 06/11/2006 bị Công an phường Đ thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi Đánh bạc (Đã nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới; Ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

8. Lê Thị P; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973, tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT: Xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị, tạm trú: Tổ Dân phố 11, phường Đ, thành phố Đ,, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 7/12 nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T (đã chết) con bà: Trần Thị L (đã chết); gia đình có 07 người con, P là con thứ 7 trong gia đình. có 01 con sinh năm 1996; Tiền án: Không. Tiền sự: 01 - Ngày 17/12/2019, bị Công an phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Bán số đề (Đã thi hành).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới; Ngày 16/9/2020 được áp dụng biện pháp Tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Trương Thị S, sinh ngày: 20/10/1988; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Chị Đặng Thị Kiều A, sinh ngày: 07/9/1994; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh ngày: 15/11/1990; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

4. Chị Phạm Thị Thu H, sinh ngày: 24/4/1976; địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày: 12/10/1993; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày: 13/5/1965; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17giờ 30 phút ngày 10/9/2020, Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang Lê Ngọc C đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lô, đề thông qua điện thoại di động IPHONE 6 PLUS, số điện thoại 0932.327.xxx, đăng ký tài khoản Zalo "LinhS…" để nhận tin nhắn, hình ảnh các bảng số lô, số đề và tin nhắn đề của các thư ký đề chuyển đến dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung và kết quả xổ số Miền Bắc thắng thua bằng tiền.

Cách chơi được quy ước như sau:

Khi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề các thư ký ghi các con số mà khách hàng đặt cược vào 02 tờ giấy, một tờ giấy được gọi là tờ phơi đưa cho khách hàng để làm căn cứ nhận thưởng nếu trúng, một tờ giấy gọi là bảng đề gồm các con số do khách hàng ghi. Sau đó được thư ký đề tập hợp lại và chuyển cho chủ đề với mục đích hưởng tiền hoa hồng. Theo thoả thuận, số tiền ghi trên bảng đề, tờ phơi được các thư ký cộng thêm tiền khuyến mãi 30% so với số tiền thực khách hàng bỏ ra để mua số lô, số đề.

Về cách thức xác định thắng, thua đối với kết quả xổ số Miền Trung: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Bình (Miền Trung) mở thưởng vào 17 giờ 15 phút trong ngày 10/9/2020, dựa trên quy ước sau để khách hàng chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng.

Ba đuôi: Căn cứ vào 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Căn cứ vào giải 8, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đuôi: Căn cứ hai chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng 70 lần tiền đánh.

Đầu + đuôi: Căn cứ vào hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải 8, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 35 lần tiền đánh.

18 lô: Căn cứ vào giải 8 hoặc hai chữ số cuối của các giải từ giải 7 đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 70/18 lần tiền đánh.

17 lô: Căn cứ vào giải 7 hoặc 3 chữ số cuối các giải từ giải 6 đến giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 500/17 lần tiền đánh.

6 lô: Căn cứ vào giải 7 hoặc 3 chữ số cuối các giải 5, giải 6 và giải đặc biệt, nếu người chơi chọn trùng thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Về cách thức xác định thắng, thua đối với kết quả xổ số Miền Bắc: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút trong ngày 10/9/2020, dựa trên quy ước sau để khách hàng chọn hình thức đánh và xác định số tiền trúng thưởng:

Ba đuôi: Số người chơi chọn trùng với ba chữ số cuối của giải đặc biệt được ăn gấp 500 lần tiền đánh.

Đầu: Số người chơi chọn trùng với giải 7 thì người chơi hưởng số tiền gấp 70 /4 lần tiền đánh.

Đuôi: Số người chơi chọn trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt thì được hưởng gấp 70 lần tiền đánh.

Đầu+đuôi: Số người chơi chọn trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt hoặc giải 7 thì được hưởng gấp 70/5 lần tiền đánh.

27 lô: Số người chơi chọn trùng với hai chữ số cuối của tất cả các giải thì hưởng gấp 70/27 lần tiền đánh.

10 lô: Số người chơi chọn trùng với 3 chữ số cuối các giải 5 giải 6 và giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/10 lần tiền đánh.

23 lô: Số người chơi chọn trùng 3 chữ số cuối các giải 1, 2, 3, 4, 5, 6 và giải đặc biệt thì được hưởng gấp 500/6 lần tiền đánh.

Xiên 2.Số người chơi chọn trùng 2 số của 2 chữ số cuối tất cả các giải thì được hưởng gấp 10 lần tiền đánh.

Xiên 3: Số người chơi chọn trùng 3 số của 2 chữ số cuối tất cả các giải thì được hưởng gấp 40 lần tiền đánh.

Xiên 4: Số người chơi chọn trùng 4 số của 2 chữ số cuối tất cả các giải thì được hưởng gấp 100 lần tiền đánh.

Trên cơ sở quy ước cách đánh bạc bằng hình thức lô, đề nêu trên. Ngày 10/9/2020 các thư ký đề gồm: Hoàng Thị X, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Thị T, Lê Thị P, Nguyễn Thị Kim N, Trần Thị H, Trần Đình T, Trương Thị S, Đặng Thị Kiều A, Nguyễn Thị Thanh L, Phạm Thị Thu H, Nguyễn Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Hữu S và 01 người không rõ tên tuổi có zalo là: "Mẹ Sơri Ori" ghi số lô, số đề từ khách rồi tập hợp thành bảng đề, sử dụng điện thoại di động chụp bảng đề gửi cho Lê Ngọc C để nhận tiền hoa hồng từ 70.000 đồng đến 90.000 đồng trên 1.000.000 đồng tiền thực khách ghi đề. Tại thời điểm phát hiện hành vi đánh bạc của các bị can, kết quả xổ số Miền Trung đã mở thưởng, kết quả xổ số Miền Bắc chưa mở thưởng. Việc đánh bạc bằng hình thức lô, đề của các bị can ngày 10/9/2020 như sau:

Lê Ngọc C đánh bạc với 15 thư ký đề bằng cách nhận các bảng đề và tin nhắn có nội dung số lô, số đề thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo đăng ký tài khoản Zalo "LinhS…." với tổng số tiền đánh bạc ghi trên bảng đề theo kết quả xổ số Miền Trung là 168.080.443 đồng; theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc với các thư ký là 24.485.000 đồng. Cụ thể:

- Đánh với Trần Thị H thông qua zalo "H… T…" gồm 02 bảng đề, 03 tin nhắn để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 23.005.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 17.696.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 10.869.444 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Trần Thị H ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 33.874.444 đồng.

Đến 18 giờ ngày 10/9/2020, khi đang làm việc với cơ quan Công an, điện thoại của Lê Ngọc C tiếp tục nhận từ Trần Thị H 02 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ

số kiến thiết miền Bắc. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Bắc là 22.100.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 17.000.000 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Trần Thị H ở Đài xổ số kiến thiết miền Bắc là 22.100.000 đồng.

- Đánh với Trần Đình T thông qua zalo "H… L… abc" gồm 02 bảng đề và 02 tin nhắn để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 30.933.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 23.794.000 đồng. T không trúng thưởng số lô đề nào. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Trần Đình T ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 30.933.000 đồng.

- Đánh với Hoàng Thị X thông qua zalo "H…x…" gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 14.201.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 10.923.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 11.448.889 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Hoàng Thị X là 25.649.889 đồng.

- Đánh với Nguyễn Thị Minh H thông qua zalo "N… H…." gồm 01 bảng đề và 03 tin nhắn để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 18.123.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 13.940.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 7.435.556 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Thị Minh H là 25.558.556 đồng.

- Đánh với Nguyễn Thị Kim N thông qua zalo "M… N…" gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 8.353.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 6.425.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 8.948.333 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Thị Kim N là 17.301.333 đồng.

- Đánh với Lê Thị P thông qua zalo "C…T…" gồm 02 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 4.893.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 3.763.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 758.333 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Lê Thị P là 5.651.333 đồng.

- Đánh với Nguyễn Thị T thông qua zalo "T… N…" gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 5.690.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 4.376.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 8.038.333 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Thị T là 13.728.333 đồng.

- Đánh với Trương Thị S thông qua zalo "S…." gồm 02 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 1.684.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 1.295.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là

1.308.889 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Trương Thị S ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 2.992.889 đồng

- Đánh với Đặng Thị Kiều A thông qua zalo "X…" gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 577.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 443.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 369,444 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Đặng Thị Kiều A ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 946.444 đồng.

Đến 18 giờ ngày 10/9/2020, điện thoại của Lê Ngọc C tiếp tục nhận từ Đặng Thị Kiều A gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Bắc vào. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Bắc là 344.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 264.000 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Đặng Thị Kiều A ở đài xổ số kiến thiết miền Bắc là 344.000 đồng.

- Đánh với Nguyễn Thị Thanh L thông qua zalo "M…M…" gồm 02 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 2.977.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 2.290.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 758.333 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Thị Thanh L ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 3.735.333 đồng.

- Đánh với Phạm Thị Thu H thông qua zalo "P.. T…T…H…" gồm 01 bảng đề và 01 tin nhắn để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 2.546.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 1.958.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 2.275.000 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Phạm Thị Thu H ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 4.821.000 đồng.

- Đánh với Nguyễn Thị Mỹ D thông qua zalo "N… D…" gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 796,000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 612.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 388,889 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Thị Mỹ D ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 1.184.889 đồng.

- Đánh với Nguyễn Thị Hải Y thông qua zalo "Y…" gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là: 1.703.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là 1.310.000 đồng. Số tiền Y trúng thưởng 0 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Thị Hải Y ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 1.703.000 đồng.

Đến 18 giờ ngày 10/9/2020, Lê Ngọc C tiếp tục nhận từ Nguyễn Thị Hải Y 01 tin nhắn đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Bắc. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Bắc là: 2.041.000 đồng. Số tiền thực đánh bạc là: 1.570.000 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Thị Hải Y ở Đài xổ số kiến thiết miền Bắc là 2.041.000 đồng.

- Đánh với zalo tên "M..S… Ori" của một người phụ nữ mới quen biết, không rõ tên, tuổi, ở thị trấn Nông Trường V, huyện B gồm 01 bảng đề và 03 tin

nhắn để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là 4.522.000 đồng. Số tiền thực đánh bạc là 3.478.000 đồng. Số tiền trúng thưởng là 0 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với M.. S… Ori ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 4.522.000 đồng.

- Đánh với Nguyễn Hữu S thông qua zalo "Nguyễn Hữu S" gồm 01 bảng đề để đánh bạc ở đài xổ số kiến thiết miền Trung. Tổng số tiền đánh bạc trên bảng đề ở đài xổ số kiến thiết miền Trung là: 4.927.000 đồng. Trong đó số tiền thực đánh bạc là: 3.790.000 đồng. Số tiền trúng thưởng của đài xổ số kiến thiết miền Trung là 5.308.333 đồng. Tổng số tiền Lê Ngọc C đánh bạc với Nguyễn Hữu S ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 10.235.333 đồng. Như vậy, Lê Ngọc C đã tham gia đánh bạc với 15 thư ký đề với tổng số tiền đánh bạc ở Đài xổ số kiến thiết miền Trung là 168.080.443 đồng.Tổng số tiền đánh bạc ở Đài xổ số kiến thiết miền Bắc với các thư ký là 24.485.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho Phạm Thị Thu H một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY S8 PLUS, màu đen, số IMEI1: 35911608601147601; IMEI2: 3591170860117401; trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ D một điện thoại di động hiệu IPHONE 7, màu đen, số IMEI: 352802082073471.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ:

- Một điện thoại di động hiệu IPHONE 6S PLUS, màu xám, số Imei: 353292077646145; Một máy tính FLEXIO đã qua sử dụng; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 25.000.000 đồng từ Lê Ngọc C;
- Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, màu vàng, số IMEI1: 356446085058076; IMEI2: 356447085058074; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 3.763.000 đồng từ Lê Thị P;
- Một điện thoại di động hiệu IPHONE 6, màu vàng, số IMEI: 355408078240393; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.425.000 đồng từ Nguyễn Thị Kim N;
- Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu vàng đồng, số IMEI1: 353415082837165; số IMEI2: 353415082837163 từ Hoàng Thị X;
- Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu đen, số IMEI1: 357625088565448; số IMEI2: 357651088565444; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.376.000 đồng từ Nguyễn Thị T;
- Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A21S, màu trắng, số IMEI1: 351662610942494; IMEI2: 352465210942495 từ Trần Thị H;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.958.000 đồng từ Phạm Thị Thu H;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 612.000 đồng từ Nguyễn Thị Mỹ D;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 707.000 đồng từ Đặng Thị Kiều A;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.290.000 đồng từ Phạm Thị Thanh L;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.880.000 đồng từ Nguyễn Thị Hải Y.

Tại bản Cáo trạng số: 101/CT-VKSĐH-TA ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố Lê Ngọc C về tội

“Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Trần Thị H, Trần Đình T, Hoàng Thị X, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Thị Kim N, Lê Thị P, Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 36 BLHS 2015; Xử phạt bị cáo Lê Ngọc C 36 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 35 đến 40 triệu đồng.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 36 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

3. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Trần Đình T từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 12 - 15 triệu dồng.

4. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị X từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10 - 15 triệu dồng.

5. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10 - 15 triệu dồng.

6. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim N từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10 triệu dồng.

7. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10 triệu dồng.

8. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thị P từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10 triệu dồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: Một điện thoại di động hiệu IPHONE 6S PLUS, màu xám, số Imei: 353292077646145; Một máy tính FLEXIO đã qua sử dụng của Lê Ngọc C; Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, màu vàng, số IMEI1: 356446085058076; IMEI2: 356447085058074, Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 3.763.000 đồng từ Lê Thị P; Một điện thoại di động hiệu

IPHONE 6, màu vàng, số IMEI: 355408078240393, Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.425.000 đồng từ Nguyễn Thị Kim N; Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu vàng đồng, số IMEI1: 353415082837165; số IMEI2: 353415082837163 thu từ Hoàng Thị X; Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu đen, số IMEI1: 357625088565448; số IMEI2: 357651088565444; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.376.000 đồng thu từ Nguyễn Thị T; Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A21S, màu trắng, số IMEI1: 351662610942494; IMEI2: 352465210942495 đã thu từ Trần Thị H. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.958.000 đồng đã thu từ Phạm Thị Thu H; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 612.000 đồng từ Nguyễn Thị Mỹ D. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 707.000 đồng thu từ Đặng Thị Kiều A; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.290.000 đồng thu từ Phạm Thị Thanh L; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.880.000 đồng thu từ Nguyễn Thị Hải Y.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 25.000.000 đồng thu từ Lê Ngọc C không có liên quan đến đánh bạc nên trả lại cho Lê Ngọc C, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Truy thu số tiền đánh bạc để sung quỹ Nhà nước: Buộc các bị cáo Trần Thị H phải nộp lại số tiền 34.696.000 đồng; Trần Đình T phải nộp lại số tiền 23.794.000 đồng; Nguyễn Thị Xuân phải nộp lại số tiền 10.923.000 đồng; Nguyễn Thị Minh H phải nộp lại 13.940.000 đồng; buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị S phải nộp lại số tiền 1.295.000 đồng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy đinh của pháp luật. Miễn án phí cho Trần Đình T.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đều trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và không áp dụng thêm hình phạt bổ sung phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, tang vật chứng đã thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Mặc dù nhận thức rõ việc lợi dụng kết quả xổ số của Nhà nước để đánh bạc dưới

hình thức chơi số lô, số đề là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi các bị cáo đã móc nối cấu kết với nhau để đánh bạc. Lê Ngọc C làm chủ số đề đã thoả thuận thống nhất cách thức chơi, cách thức thanh toán, tỷ lệ ăn, thua, hưởng lợi với các thư ký đề; các thư ký đề trực tiếp bán số lô, số đề cho những người đánh bạc rồi tập hợp thành bảng đề chuyển đến cho Lê Ngọc C thông qua điện thoại di động IPHONE 6 PLUS, số điện thoại 0932.327.561, đăng ký tài khoản Zalo "L..S…" để nhận tin nhắn, hình ảnh các bảng số lô, số đề và tin nhắn đề của các thư ký đề chuyển đến dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung và kết quả xổ số Miền Bắc, thắng thua bằng tiền.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô số đề của các bị cáo bị phát hiện bắt giữ sau khi có kết quả Đài xổ số kiến thiết Miền Trung, Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc chưa mở thưởng; căn cứ vào số tiền đánh bạc ghi trên các bảng đề mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã lập biên bản phạm tội quả tang vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 10/9/2020 và thu giữ tại Lê Ngọc C và kết quả tại các bảng đề. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao và giải đáp nghiệp vụ 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao; *"...Trường hợp có người chơi số đề thắng cược nên số tiền chủ đề dùng đánh bạc là toàn bộ số tiền thực tế mà chủ đề đã nhận của những người chơi số đề và số tiền chủ đề bỏ ra để trả cho người trúng"...* Hội đồng xét xử xác định tổng số tiền Lê Ngọc C đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề ngày 10/9/2020, theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung với 15 thư ký đề tổng số tiền là 168.080.443 đồng; theo kết quả xổ số Miền Bắc với 03 thư ký đề, tổng số tiền 24.485.000 đồng. Cụ thể: C đánh bạc với Trần Thị H kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 33.874.444 đồng, kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc là 22.100.000 đồng; Trần Đình T kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 30.933.000 đồng; Hoàng Thị X kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 25.649.889 đồng; Nguyễn Thị Minh H theo kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 25.558.556 đồng; Nguyễn Thị Kim N kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 17.301.333 đồng; Nguyễn Thị T kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 13.728.333 đồng; Lê Thị P theo kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 5.651.333 đồng.

Ngoài ra Cảnh còn tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng với những người sau: Trương Thị S kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 2.992.889 đồng; Đặng Thị Kiều A kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 946.444 đồng, kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc là 344.000 đồng; Nguyễn Thị Thanh L kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 3.735.333 đồng; Phạm Thị Thu H kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 4.821.000 đồng; Nguyễn Thị Mỹ D kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 1.184.889 đồng; Nguyễn Thị Hải Y kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 1.703.000 đồng, kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc là 2.041.000 đồng, đánh bạc với zalo "M.. S… Ori" kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là: 4.522.000 đồng; đánh bạc với Nguyễn Hữu S kết quả xổ số kiến thiết miền Trung là 10.235.333 đồng.

Hành vi của Lê Ngọc C đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015; Trần Thị H, Trần Đình T, Hoàng Thị X,

Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Thị Kim N, Lê Thị P, Nguyễn Thị T đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố các bị áo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Trong tình hình hiện nay, đánh bạc là tệ nạn đang gây nên nỗi bức xúc cho toàn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, mỗi bị cáo có vai trò khác nhau, các bị cáo là những người thực hành, tiếp nhận ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là những người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu bản lĩnh, hám lợi bất chính, coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Lê Ngọc C phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, là người chủ mưu khởi xướng và làm chủ đề hàng ngày thu bảng đề để đánh bạc với số tiền đánh bạc lớn nên phải chịu mức án cao nhất trong vụ án. Lê Ngọc C đánh bạc với bị cáo Trần Thị H là thư ký tại 02 bảng đề (02 Đài Miền Trung và Đài Miền Bắc) mỗi bảng đề đều có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng nên C phải chịu tỉnh tiết tăng nặng "phạm tội từ hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hội đồng xét xử cũng xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án tự giác khai báo các thư ký đề đã nộp bảng đề cho mình được Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t, khoản 1 Điều 51; bị cáo có mẹ là người có công với cách mạng, bị cáo có thành tích đưa người đi cấp cứu trong tình thế cấp thiết; sau khi phạm tội bị cáo đã lập công chuộc tội được UBND phường Đ tặng giấy khen về thành tích tự nguyện giao nộp vũ khí vật liệu nổ, công cụ hổ trợ khác trong dịp Tết Nguyên đán Tân sữu nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và chuyển sang loại hình phạt khác nhẹ hơn nên áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là cũng đủ sức răn đe và cải tạo bị cáo; tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa chăm lo gia đình là phù hợp đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Tuy nhiên, cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 321 BLHS để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Thị H đánh bạc với số tiền lớn thứ hai trong vụ án và tại 02 bảng đề (02 Đài Miền Trung và Đài Miền Băc) mỗi bảng đề đều có số tiền đánh bạc trên

5.000.000 nên Hường phải chịu tỉnh tiết tăng nặng "phạm tội từ hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo còn lại. HĐXX cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo; bị cáo có mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; có nơi cư trú rõ ràng, là phụ nữ có vai trò quan trọng trong gia đình đang nuôi hai con nhỏ và mẹ già là người có công với cách mạng nên cũng không cần thiết áp dụng hình phạt tù, cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo không gia giữ tại địa phương là phù hợp. Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các bị cáo Trần Đình T, Hoàng Thị X, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Thị Kim N, Lê Thị P, Nguyễn Thị T đều có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hoàng Thị X, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Kim N, Lê Thị P có thân nhân là người có công với cách mạng được tặng huy chương; Trần Đình T là thành viên hộ nghèo nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Cần áp dụng Điều 36 của BLHS để xử phạt Trần Đình T Cải tạo không giam giữ, áp dụng Điều 35 của BLHS để xử phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Thị X, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Thị Kim N, Lê Thị P, Nguyễn Thị T là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo đều không có công việc thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND phường xã nơi cư trú xác nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong vụ án này có Trương Thị S, Phạm Thị Thanh L, Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Thị Mỹ D, Đặng Thị Kiều A, Phạm Thị Thu H có hành vi đánh bạc với Lê Ngọc C nhưng chưa đến mức bị xử lý trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Đồng Hới đã xử phạt hành chính 1.500.000 đồng/người về hành vi "Bán bảng đề cho việc đánh lô, đề" đối với các đối tượng trên.

Đối với đối tượng lấy zalo tên "M..S… Ôri" và Nguyễn Hữu S đánh bạc với Lê Ngọc C dã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành xác minh nhưng chưa đủ căn cứ khi nào xác định rõ sẽ xử sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho Phạm Thị Thu H một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY S8 PLUS, màu đen, số IMEI1: 35911608601147601; IMEI2: 3591170860117401; trả lại cho Nguyễn Thị Mỹ D một điện thoại di động hiệu IPHONE 7, màu đen, số IMEI: 352802082073471 do không phạm tội.

Xét thấy: - Một điện thoại di động hiệu IPHONE 6S PLUS, Một máy tính FLEXIO đã qua sử dụng của Lê Ngọc C là công cụ phương tiện dung đánh bạc nên tịch thu sung quỹ.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 25.000.000 đồng thu từ Lê Ngọc C không có cơ sở liên quan đến đánh bạc nên trả lại cho Lê Ngọc C nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Một điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 3.763.000 đồng thu từ Lê Thị P. Một điện thoại di động hiệu IPHONE 6, Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.425.000 đồng từ Nguyễn Thị Kim N. Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME thu từ Hoàng Thị X. Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME, Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.376.000 đồng thu từ Nguyễn Thị T. Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A21S thu từ Trần Thị H. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.958.000 đồng từ Phạm Thị Thu H. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 612.000 đồng từ Nguyễn Thị Mỹ D. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 707.000 đồng từ Đặng Thị Kiều A. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.290.000 đồng từ Phạm Thị Thanh L. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 2.880.000 đồng từ Nguyễn Thị Hải Y đều là công cụ phương tiện và là tiền dùng đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Truy thu số tiền dùng vào đánh bạc để sung quỹ Nhà nước: Buộc các bị cáo Trần Thị H phải nộp lại số tiền 34.696.000 đồng; Trần Đình T phải nộp lại số tiền 23.794. 000 đồng; Nguyễn Thị Xuân phải nộp lại số tiền 10.923.000 đồng; Nguyễn Thị Minh H phải nộp lại 13.940.000 đồng; buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị S phải nộp lại số tiền 1.295.000 đồng.

- Các bảng đề, hình ảnh bảng đề, tin nhắn đề đã thu giữ là tài liệu chứng cứ được lưu hồ sơ vụ án.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội. Riêng Trần Đình T là thành viên hộ cân nghèo có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội.

[7] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc C, Trần Thị H, Trần Đình T, Hoàng Thị X, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Thị Kim N, Lê Thị P, Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 36 BLHS 2015; Xử phạt bị cáo Lê Ngọc C 03 năm cải tạo không giam giữ nhưng được tính trừ 45 ngày (thời gian gian tạm giữ tạm giam từ 11/9 đến 25/9/2020 đã quy đổi) buộc bị cáo phải chấp hành thời gian còn lại là 2 năm 10 tháng 15 ngày; thời hạn tính từ ngày

cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Ngọc C cho UBND phường B , TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Phạt bổ sung đối với Lê Ngọc C số tiền 20 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 BLHS 2015; Xử phạt bị cáo Trần Thị H 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thị H cho UBND xã T, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015; Xử phạt bị cáo Trần Đình T 01 năm cải tạo không giam giữ thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Đình T cho UBND phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Thị X 25.000.000 đồng.

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh H 25.000.000 đồng.

2.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim N 20.000.000 đồng.

2.7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị T 20.000.000 đồng.

2.8. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 35 BLHS 2015. Xử phạt tiền đối với bị cáo Lê Thị P 20.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình, xử:

3.1 Tiếp tục tạm giữ số tiền 25.000.000 đồng thu giữ từ Lê Ngọc C để đảm bảo cho các nghĩa vụ thi hành án của Lê Ngọc C.

3.2 Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Một điện thoại di động hiệu IPHONE 6S PLUS, màu xám, số Imei: 353292077646145; Một máy tính FLEXIO đã qua sử dụng của Lê Ngọc C.

- Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, màu vàng, số IMEI1: 356446085058076; IMEI2: 356447085058074 thu của Lê Thị P; Một điện thoại di động hiệu IPHONE 6, màu vàng, số IMEI: 355408078240393 thu của Nguyễn Thị Kim N; Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu vàng đồng, số IMEI1: 353415082837165; số IMEI2: 353415082837163 thu của

Hoàng Thị X; Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 PRIME, màu đen, số IMEI1: 357625088565448; số IMEI2: 357651088565444 thu từ Nguyễn Thị T Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A21S, màu trắng, số IMEI1: 351662610942494; IMEI2: 352465210942495 từ Trần Thị H.

3.3. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 3.763.000 đồng đã thu của Lê Thị P; 6.425.000 đồng đã thu của Nguyễn Thị Kim N; 4.376.000 đồng đã thu của Nguyễn Thị T; 1.958.000 đồng đã thu từ Phạm Thị Thu H; 612.000 đồng thu từ Nguyễn Thị Mỹ D; 707.000 đồng thu từ Đặng Thị Kiều A; 2.290.000 đồng thu từ Phạm Thị Thanh L; 2.880.000 đồng thu từ Nguyễn Thị Hải Y.

(Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới; có đặc điểm, số lượng theo như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/ 01/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Biên lai thu tiền số AA/2017/0006684 ngày 21/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới do Công an thành phố Đồng Hới nộp).

3.4. Truy thu số tiền dùng vào đánh bạc để sung quỹ Nhà nước: Buộc các bị cáo Trần Thị H phải nộp lại số tiền 34.696.000 đồng; Trần Đình T phải nộp lại số tiền 23.794. 000 đồng; Nguyễn Thị X phải nộp lại số tiền 10.923.000 đồng; Nguyễn Thị Minh H phải nộp lại 13.940.000 đồng; buộc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Thị S phải nộp lại số tiền 1.295.000 đồng.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Xử buộc các bị cáo Lê Ngọc C, Trần Thị H, Hoàng Thị X, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Thị Kim N, Lê Thị P, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Miễn toàn bộ án phí cho Trần Đình T.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lê Hồng Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.